

NGHỊ QUYẾT

Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Thái Bình lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020 - 2025

(Tiếp theo trang 1)

Sau khi thảo luận, Đại hội thống nhất:

QUYẾT NGHỊ

A. Tán thành những nội dung cơ bản về đánh giá tình hình 5 năm 2015 - 2020; phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu, trọng tâm, đột phá 5 năm 2020 - 2025 nêu trong Báo cáo chính trị trình Đại hội:

I. Về đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX

Đại hội khẳng định:

Nhiệm kỳ qua, mặc dù còn gặp nhiều khó khăn, thách thức, song Đảng bộ, hệ thống chính trị, lực lượng vũ trang, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân trong tỉnh đã đoàn kết thống nhất, nỗ lực phấn đấu vượt qua nhiều khó khăn, thách thức, đạt được nhiều kết quả quan trọng và tương đối toàn diện. Nổi bật là: Đã hoàn thành và hoàn thành vượt mức hầu hết các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội XIX. Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị được đặc biệt quan tâm, tạo nhiều chuyển biến tích cực; năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức đảng; hiệu lực, hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp và chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội được nâng lên. Kinh tế tăng trưởng khá và toàn diện trên các lĩnh vực. Cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động chuyển dịch tích cực, đúng hướng. Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội được chú trọng đầu tư xây dựng bằng nhiều nguồn vốn, nhất là nguồn vốn xã hội hóa. Hoàn thành xây dựng nông thôn mới trên phạm vi toàn tỉnh, vượt trước 3 năm so với mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX đề ra; diện mạo đô thị, nông thôn ngày càng được cải thiện theo hướng văn minh, hiện đại. Văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ, an sinh xã hội được bảo đảm, đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân được nâng lên. Quốc phòng, an ninh được tăng cường; an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

Những thành tựu đạt được trong nhiệm kỳ 2015 - 2020 có ý nghĩa quan trọng, to lớn, tạo nền tảng, vị thế và điều kiện mới cho tỉnh nhà tiếp tục phát triển mạnh mẽ, vững chắc trong những năm tới.

Nguyên nhân đạt được những thành tựu 5 năm qua là do: Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và giúp đỡ kịp thời, hiệu quả của Trung ương; phát huy những thành quả của nhiều nhiệm kỳ trước; các cấp ủy, chính quyền và toàn hệ thống chính trị tỉnh đã quán triệt sâu sắc, thực hiện đúng các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Tỉnh ủy ban hành nhiều chủ trương, nghị quyết quan trọng, định hướng đúng, chỉ đạo quyết liệt, giải quyết kịp thời những vấn đề thực tiễn phát sinh; phối hợp đồng bộ cả hệ thống chính trị; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân. Các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân đã nỗ lực, sáng tạo, thực hiện đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, đột phá; huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực cho đầu tư phát triển; tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc, thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh. Kết hợp khá tốt giữa phát triển văn hóa, xã hội với phát triển kinh tế và công tác quốc phòng, an ninh; giải quyết có hiệu quả các vấn đề xã hội bức xúc và bảo đảm an sinh xã hội. Tăng cường hợp tác, kết nối giao thông với các trung tâm kinh tế vùng và các tỉnh, thành phố lân cận.

Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu đạt được, còn những hạn chế, yếu kém cần nghiêm túc nhìn nhận và khắc phục trong nhiệm kỳ tới. Đó là:

Công tác xây dựng Đảng có lúc, có nơi thực hiện chưa đồng bộ và hiệu quả. Một số cấp ủy, tổ chức đảng ở cơ sở chưa thực hiện tốt vai trò lãnh đạo, nhất là lãnh đạo về kinh tế. Công tác giáo dục, quản lý cán bộ, đảng viên ở một số cấp ủy, tổ chức đảng chưa tốt. Công tác quy hoạch, đánh giá cán bộ ở một số đảng bộ còn hạn chế nhất định; tỷ lệ cán bộ nữ tham gia cấp ủy ở một số đảng bộ chưa đạt yêu cầu. Công tác phát triển đảng viên ở khu vực nông thôn, doanh nghiệp ngoài nhà nước còn nhiều khó khăn. Chất lượng, hiệu quả một số cuộc kiểm tra, giám sát ở cấp huyện và cơ sở còn thấp. Việc theo dõi, đôn đốc và thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm tra, kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước ở một số nơi còn hạn chế. Công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng, lãng phí, cải cách thủ tục ở một số địa phương, đơn vị chưa được chú trọng. Chất lượng, hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể ở một số địa phương, đơn vị chưa cao; một số cuộc vận động, phong trào thi đua hiệu quả đạt được còn thấp. Công tác chỉ đạo, điều hành của chính quyền cấp huyện, cấp xã có mặt còn hạn chế. Chất lượng tham mưu, trách nhiệm thực thi công vụ ở một số sở, ngành, địa phương chưa cao. Đạo đức công vụ, ý thức nghề nghiệp của một bộ phận công chức, viên chức chưa đáp ứng được yêu cầu.

Quy mô nền kinh tế nhỏ, chất lượng tăng trưởng và sức cạnh tranh chưa cao. Việc thực hiện cơ cấu lại nền kinh tế và các ngành sản xuất còn chậm. Thu nhập bình quân đầu người còn thấp so với khu vực và cả nước. Nông nghiệp chưa phát triển tương xứng với tiềm năng, lợi thế của tỉnh; chưa tạo dựng được những sản phẩm nông nghiệp có thương hiệu và giá trị kinh tế cao; còn hiện tượng người dân bỏ ruộng không canh tác. Sản xuất công nghiệp chủ yếu là các doanh nghiệp quy mô vừa và nhỏ, nặng về gia công và sản phẩm thông thường, chậm đổi mới công nghệ, thiết bị; chưa thu hút được nhiều dự án quy mô lớn, có giá trị gia tăng và công nghệ cao. Một số loại hình dịch vụ phát triển chậm; lĩnh vực du lịch chưa phát huy được tiềm năng, lợi thế của tỉnh. Tỷ lệ đô thị hóa còn thấp; kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển. Công tác quản lý nhà nước trong một số lĩnh vực và công tác đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực còn hạn chế. Hoạt động khoa học công nghệ chưa tạo được sự đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Việc bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa, giáo dục truyền thống ở một số địa phương, cơ sở chưa được chú trọng đúng mức. Tình hình tội phạm, tệ nạn xã hội và tai nạn giao thông còn tiềm ẩn phức tạp. Công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân ở một số địa phương, cơ quan, đơn vị chưa kịp thời, gây bức xúc trong Nhân dân.

Những hạn chế, yếu kém nêu trên, bên cạnh các nguyên nhân khách quan (do tình hình chính trị và kinh tế thế giới diễn biến phức tạp; nền kinh tế thế giới phục hồi chậm, không ổn định. Tác động bất lợi của biến đổi khí hậu, thời tiết, thiên tai, dịch bệnh, nhất là dịch tả lợn châu Phi và



Đại biểu biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội.

đại dịch Covid-19...); các nguyên nhân chủ quan chủ yếu là: Việc quán triệt, nắm bắt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và của tỉnh (nhất là chủ trương, chính sách mới) ở một số sở, ngành, địa phương, đơn vị chưa sâu sắc, đầy đủ. Công tác tổ chức thực hiện vẫn là khâu yếu, chậm được khắc phục. Ý thức trách nhiệm, vai trò nêu gương của một số cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu một số địa phương, đơn vị chưa cao. Kỷ luật, kỷ cương và ý thức chấp hành, thực thi nhiệm vụ của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức chưa tốt; chưa chủ động dự báo và kịp thời nắm bắt tình hình; chưa tập trung chỉ đạo giải quyết dứt điểm những vấn đề phức tạp, bức xúc nảy sinh. Sự phối hợp trong tổ chức thực hiện giữa các sở, ngành, địa phương còn lỏng lẻo, công việc chưa chặt chẽ, hiệu quả; còn hiện tượng đùn đẩy, né tránh, thiếu trách nhiệm, thiếu tinh thần hợp tác trong thi hành công vụ. Một bộ phận cán bộ, đảng viên (kể cả cấp ủy viên), nhất là ở cơ sở chưa thực sự coi trọng công tác kiểm tra, giám sát. Trình độ, năng lực của một số cán bộ, công chức, viên chức còn hạn chế, chưa theo kịp với yêu cầu nhiệm vụ.

Từ thực tiễn 5 năm qua, Đại hội nhấn mạnh 5 bài học kinh nghiệm sau:

Một là, thường xuyên quán triệt sâu sắc và vận dụng sáng tạo, linh hoạt các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước vào điều kiện, hoàn cảnh cụ thể của địa phương; tập trung chỉ đạo thực hiện đồng bộ và quyết liệt với quyết tâm chính trị cao, nỗ lực lớn để đạt hiệu quả cao nhất.

Hai là, phát huy sức mạnh đoàn kết thống nhất, sự năng động, sáng tạo của cả hệ thống chính trị và của Nhân dân. Coi trọng công tác xây dựng Đảng. Đề cao vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo và người đứng đầu tổ chức, cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ. Thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt đảng; thường xuyên đổi mới phương thức làm việc phù hợp với tình hình thực tiễn.

Ba là, đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ cho người dân; kịp thời tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp. Tăng cường kỷ cương trong chỉ đạo, điều hành và ý thức chấp hành, trách nhiệm công vụ của các cán bộ, công chức, viên chức.

Bốn là, chú trọng thực hiện xã hội hóa các nguồn lực, đa dạng hóa các hình thức đầu tư. Kịp thời sửa đổi, bổ sung hoàn thiện đồng bộ các cơ chế, chính sách quản lý, khuyến khích, thu hút đầu tư.

Năm là, các chương trình, kế hoạch phải lấy phát triển kinh tế là trung tâm; coi trọng quyền lợi của người dân, coi việc chăm lo nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân là lợi ích cốt lõi; bảo đảm hài hòa giữa phát triển kinh tế với phát triển văn hóa, con người và giải quyết các vấn đề xã hội; giữa phát triển kinh tế, xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh và bảo vệ môi trường.

II. Về mục tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp chủ yếu 5 năm (2020 - 2025); định hướng đến năm 2030 và tầm nhìn năm 2045

Những năm tới, dự báo tình hình thế giới, trong nước và trong tỉnh tiếp tục có những thời cơ, vận hội và khó khăn, thách thức mới. Để phát huy tối nhất những thành tựu đã đạt được, tranh thủ thời cơ, vượt qua khó khăn, thách thức, tiếp tục xây dựng tỉnh nhà phát triển nhanh và bền vững, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân trong tỉnh cần tiếp tục đoàn kết, chung sức, đồng lòng, quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu, các chỉ tiêu và nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau:

1. Mục tiêu tổng quát

Phát huy thành quả và kinh nghiệm của các nhiệm kỳ qua, xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; phát huy dân chủ và sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân; đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, phát triển kinh tế nhanh và bền vững gắn với bảo vệ môi trường, chú trọng phát triển văn hóa - xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân. Phấn đấu xây dựng Thái Bình đến năm 2025 trở thành tỉnh phát triển khá, đến năm 2030 theo kịp nhóm dẫn đầu và đến năm 2045 là tỉnh phát triển trong khu vực đồng bằng sông Hồng.

2. Các chỉ tiêu cơ bản năm 2025 và định hướng đến năm 2030 và tầm nhìn năm 2045

Hàng năm:
(1) Tỷ trọng cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt từ 90% trở lên; đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt từ 80% trở lên.
(2) Cơ quan chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp xếp loại tốt đạt 90% trở lên.

Bình quân giai đoạn 2021 - 2025:

- (3) Tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) 10%/năm trở lên.
- (4) Năng suất lao động (tính theo giá so sánh) tăng từ 9,0%/năm trở lên.
- (5) Tốc độ tăng kim ngạch xuất khẩu 10%/năm trở lên.
- (6) Tỷ trọng vốn đầu tư toàn xã hội 5 năm so với GRDP đạt 60% trở lên.
- (7) Tốc độ tăng thu ngân sách nội địa (không tính tiền thu sử dụng đất) đạt 12%/năm trở lên.
- Đến năm 2025:**
(8) Tỷ trọng công nghiệp, xây dựng và thương mại, dịch vụ trong GRDP (không tính thuế sản phẩm) đạt 80% trở lên.
- (9) GRDP bình quân đầu người đạt 90 triệu đồng (3.500 USD) trở lên.
- (10) Tỷ trọng lao động nông nghiệp trong tổng lao động toàn xã hội giảm còn 22%.
- (11) Tỷ lệ đô thị hóa đạt 30% trở lên.
- (12) Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 95% trở lên.
- (13) Số bác sĩ trên 1 vạn dân đạt 14 bác sĩ trở lên.
- (14) Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia đạt 99% trở lên.
- (15) Thu nhập bình quân đầu người đạt 78 triệu đồng/năm trở lên.
- (16) Giảm 1/3 số hộ nghèo so với năm 2020.
- (17) Tỷ lệ gia đình, thôn, tổ dân phố đạt chuẩn văn hóa đạt 90% trở lên.
- (18) Tỷ lệ xã đạt tiêu chí nông thôn mới nâng cao đạt 20% trở lên.
- (19) Tỷ lệ khu công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 100%.
- (20) Tỷ lệ cụm công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 80% trở lên.

Đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045:

- (21) Quy mô nền kinh tế đến năm 2030 (tính theo GRDP, giá thực tế) tăng gấp 1,8 lần so với năm 2025 và đến năm 2045 tăng gấp 6 lần năm 2025.
- (22) Tỷ trọng công nghiệp, xây dựng và thương mại, dịch vụ trong GRDP (không tính thuế sản phẩm) đến năm 2030 đạt 85% trở lên và đến năm 2045 đạt khoảng 90%.
- (23) GRDP bình quân đầu người đến năm 2030 tương đương với bình quân chung của cả nước và đến năm 2045 cao gấp 1,2 lần trở lên mức bình quân chung của cả nước.

3. Các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

3.1. Tăng cường công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các tổ chức đảng và nâng cao chất lượng đảng viên

Thực hiện đồng bộ và nâng cao chất lượng toàn diện các nội dung công tác xây dựng Đảng. Xây dựng Đảng bộ, các cấp ủy, tổ chức đảng, các cấp chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và mỗi cán bộ, đảng viên vững mạnh về chính trị, tư tưởng và đạo đức. Đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức, nâng cao hơn nữa tính chiến đấu, tính thuyết phục, hiệu quả của công tác tư tưởng; định hướng đúng đắn, kịp thời tư tưởng của cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Coi trọng công tác nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn. Nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, giáo dục đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; các chủ trương, cơ chế chính sách của tỉnh và truyền thống văn hóa, văn hiến, yêu nước, cách mạng của quê hương. Thường xuyên thực hiện tốt việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Kiên quyết đấu tranh với các biểu hiện cơ hội, bè phái, cục bộ, suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa"; làm thất bại âm mưu "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch.

Tiếp tục đổi mới công tác tổ chức xây dựng Đảng; hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo đúng quy định, hướng dẫn của Trung ương; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các tổ chức đảng, vai trò tiên phong, gương mẫu của đảng viên; trọng tâm là thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, khóa XII) về xây dựng và chỉnh đốn Đảng, các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp. Nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ; thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, chế độ tự phê bình và phê bình; chú trọng chất lượng và tính chiến đấu trong thảo luận và ban hành nghị quyết lãnh đạo, bám sát yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị. Xây dựng chi bộ kiểu mẫu trên các lĩnh vực hoạt động. Làm tốt

công tác quản lý, giáo dục, rèn luyện đảng viên ngay từ chi bộ. Tập trung phát triển và nâng cao chất lượng tổ chức đảng trong các doanh nghiệp. Đẩy mạnh công tác phát triển đảng viên mới, nhất là ở khu vực nông thôn và trong các doanh nghiệp, nhà trường. Thường xuyên rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy chế, quy định, quy trình về công tác cán bộ; hoàn thiện cơ chế sát hạch để tuyển dụng, bổ nhiệm cán bộ; thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ, khách quan, đúng nguyên tắc, đúng quy định trong tất cả các khâu của công tác cán bộ; đặc biệt chú trọng công tác đánh giá cán bộ, lấy hiệu quả công việc làm thước đo chủ yếu. Quan tâm đào tạo, rèn luyện, tạo nguồn cán bộ trẻ, cán bộ nữ. Thực hiện tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ; tăng cường kiểm soát quyền lực, chống chạy chức, chạy quyền và các biểu hiện tiêu cực trong công tác cán bộ; thường xuyên rà soát, đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng.

Nâng cao chất lượng và tính nghiêm minh, kịp thời trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương của Đảng. Xây dựng, thực hiện có hiệu quả các chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa và hàng năm; tập trung kiểm tra, giám sát việc chấp hành Cương lĩnh, Điều lệ, chỉ thị, nghị quyết của Đảng, việc thực hiện quy chế hoạt động và thực hiện dân chủ trong Đảng; chú trọng ở những lĩnh vực, địa bàn để xảy ra tiêu cực, nơi có nhiều vấn đề bức xúc, nổi cộm, dư luận xã hội quan tâm. Kết hợp chặt chẽ công tác kiểm tra, giám sát của Đảng với công tác thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử của các cơ quan bảo vệ pháp luật; phát huy vai trò giám sát, phân biệt của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan truyền thông, báo chí và Nhân dân. Phát huy vai trò chủ động của ủy ban kiểm tra các cấp trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát. Kịp thời kiểm tra thi hành đảng, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm; xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, tiêu cực, bảo đảm không có vùng cấm, không có ngoại lệ. Tập trung giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo cán bộ, đảng viên, đảm bảo công minh, chính xác, kịp thời. Quan tâm kiện toàn, củng cố tổ chức bộ máy ủy ban kiểm tra và cơ quan ủy ban kiểm tra các cấp đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, phát huy vai trò, trách nhiệm của các cấp, các ngành và cán bộ, đảng viên trong thực hiện công tác dân vận; củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân. Tiếp tục đổi mới công tác quần chúng theo phương châm "gần dân, tin dân, trọng dân, hiểu dân, học dân, dựa vào dân và có trách nhiệm với dân"; phát huy vai trò của Nhân dân tham gia xây dựng Đảng; nâng cao hiệu quả công tác dân vận chính quyền, giáo dục cán bộ, công chức, viên chức nâng cao ý thức phục vụ Nhân dân. Nâng cao chất lượng công tác tôn giáo và công tác nhân quyền. Tiếp tục thực hiện tốt phong trào thi đua "Dân vận khéo"; thực hiện đầy đủ Pháp lệnh dân chủ ở xã, phường, thị trấn và Quy chế dân chủ ở cơ sở công, đơn vị, doanh nghiệp. Xây dựng, hoàn thiện, cơ thể hóa và tổ chức thực hiện tốt phương châm "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân thụ hưởng", tạo sự thống nhất và đồng thuận xã hội. Thường xuyên kiện toàn hệ thống dân vận các cấp; chăm lo đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận.

Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác nội chính; phòng, chống tham nhũng và công tác cải cách tư pháp. Chỉ đạo thực hiện tốt công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, bổ trợ tư pháp, tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân, bảo đảm kịp thời, hiệu quả, đúng quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Thực hiện nghiêm các quy định về công khai, minh bạch hoạt động của các cơ quan, đơn vị; việc kê khai và kiểm soát kê khai tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức; xây dựng văn hóa tiết kiệm, không tham nhũng, lãng phí. Mở rộng và đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đến các đối tượng là tổ chức, doanh nghiệp ở khu vực kinh tế ngoài Nhà nước. Tăng cường kiểm tra, giám sát sau kết luận kiểm tra, thanh tra. Kịp thời kiểm tra, thanh tra, điều tra, xử lý nghiêm minh các hành vi tham nhũng, tiêu cực. Tiếp tục thực hiện tốt công tác cải cách tư pháp, xây dựng hệ thống cơ quan tư pháp của tỉnh trong sạch, vững mạnh.

Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương thức làm việc của các cấp ủy, tổ chức đảng. Tập trung nâng cao năng lực, pháp lý hóa chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nâng cao năng lực dự báo và tầm nhìn chiến lược, kết hợp đồng bộ giữa tính nguyên tắc, kế hoạch và tính linh hoạt, đáp ứng kịp thời yêu cầu của thực tiễn. Bổ sung, hoàn thiện và thực hiện nghiêm quy chế làm việc bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của cấp ủy, tổ chức đảng đối với chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Chấp hành nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách. Đề cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy.

Xây dựng chính quyền các cấp trong sạch, vững mạnh, tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và chỉ đạo điều hành. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp; chú trọng nâng cao chất lượng các kỳ họp và chất lượng ban hành nghị quyết của Hội đồng nhân dân; kịp thời thể chế hóa chủ trương của cấp ủy, quyết định những vấn đề quan trọng của địa phương theo đúng chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước. Tăng cường và nâng cao chất lượng các hoạt động giám sát, tiếp xúc cử tri, chất vấn, giải trình và trả lời chất vấn. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính, nâng cao năng lực, hiệu lực hiệu quả và kỷ luật, kỷ cương trong chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân các cấp. Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất chính trị, đạo đức công vụ, trình độ, năng lực, tận tụy với công việc. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước gắn với đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành và xây dựng chính quyền điện tử.

Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội; tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân và sự đồng thuận xã hội. Tiếp tục làm tốt

(Xem tiếp trang 4)